Bài 2: Thực hiện pháp luật

(tiết 1)

**1. Khái niệm, các hình thức và các giai đoạn thực hiện pháp luật.**

***a. Khái niệm thực hiện pháp luật.***

Thực hiện pháp luật là quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức

***b. Các hình thức thực hiện pháp luật***

* **Sử dụng pháp luật:** các cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình làm những điều pháp luật cho phép làm.

**VÍ DỤ:**

- Quyền tự do kinh doanh

- Quyền ĐK kết hôn khi đủ tuổi

- Quyền học tập, lựa chọn việc làm,…

* **Thi hành pháp luật:** cá nhân, tổ chức thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ chủ động làm những gì mà pháp luật quy định phải làm.

**VÍ DỤ:**

- Nghĩa vụ đóng thuế

- Nghĩa vụ quân sự

* **Tuân thủ pháp luật:** cá nhân, tổ chức không làm những điều mà pháp luật cấm.

**VÍ DỤ:**

- Không buôn bán ma tuý

- Không chở 3 và dàn hàng ngang

* **Áp dụng pháp luật:** các cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào pháp luật để ra các quyết định làm phát sinh, chấm dứt hoặc thay đổi việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ cụ thể của cá nhân, tổ chức.

**VÍ DỤ:**

- CSGT xử lí người vượt đèn đỏ

- CSCĐ xử lí người gây mất trật tự

*(tiết 2)*

**2. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.**

***a. Vi phạm pháp luật***

**- Thứ nhất,** là hành vi trái pháp luật;Hành vi đó có thể là hành vi hành động và hành vi không hành động.

* **Hành vi hành động:** làm những việc không được làm theo quy định của pháp luật
* **Hành vi không hành động:** không làm những việc phải làm theo quy định của pháp luật

**- Thứ hai,** do người có năng lực trách nhiệm pháp lí

Năng lực trách nhiệm pháp lí: Đạt một độ tuổi nhất định theo quy định của pháp luật, có thể nhận thức và điều khiển được hành vi của mình.

**- Thứ ba,** người vi phạm pháp luật phải có lỗi

Lỗi: thể hiện thái độ của người biết hành vi của mình là sai, trái pháp luật, có thể gây hậu quả không tốt nhưng vẫn cố ý làm hoặc vô tình để mặc cho sự việc xảy ra.

***b. Trách nhiệm pháp lí***

**Khái niệm:** là nghĩa vụ mà các cá nhân hoặc tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

**- Nhà nước thực hiện trách nhiệm pháp lí nhằm:**

     + Buộc các chủ thể vi phạm pháp luật chấm dứt tình trạng vi phạm pháp luật.

     + Buộc họ phải chịu những thiệt hại, hạn chế nhất định.

    + Buộc họ phải làm những công việc nhất định.

*(tiết 3)*

**c. Các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí:**

**Vi phạm hình sự:**

  Là hành những hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị coi là tội phạm được quy định trong bộ luật hình sự.

**Độ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự:**

**+ Từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi:** phải chịu trách nhiệm hình sự về tội **rất nghiệm trọng** do cố ý hoặc tội phạm **đặc biệt nghiêm trọng.**

**+ Từ đủ 16 tuổi trở lên** phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm.

+ Việc xử lí người chưa thành niên **(từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi)** phạm tội lấy nguyên tắc giáo dục là chủ yếu.

**Vi phạm hành chính:**

Là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước.

**Độ tuổi phải chịu trách nhiệm hành chính:**

+ Người vi phạm phải chịu trách nhiệm hành chính.

+ Từ **đủ 14 tuổi đến dưới 16** tuổi bị xử phạt hành chính về vi phạm hành chính do cố ý.

+ Từ **đủ 16 tuổi trở** lên bị xử phạt hành chính về mọi vi phạm hành chính do mình gây ra.

**Vi phạm dân sự**

Là hành vi trái pháp luật xâm phạm tới các quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân.

**Độ tuổi phải chịu trách nhiệm dân sự:**

Người vi phạm phải chịu trách nhiệm dân sự, chịu các biện pháp nhằm khôi phục lại tình trạng ban đầu của các quyền dân sự bị vi phạm.

Từ **đủ 6 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi** tham gia vào các giao dịch dân sự phải được người đại diện theo pháp luật đồng ý.

**Vi phạm kỉ luật**

Là hành vi xâm phạm các quan hệ lao động công vụ nhà nước... do pháp luật lao động và pháp luật hành chính bảo vệ.